

Số: 12 /NQ-ĐHCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 21**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vinaconex 21.
- Căn cứ Biên bản của Đại hội cổ đông thường niên ngày 27/04/2018.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Vinaconex 21 tổ chức ngày 27/04/2018 tại Hội trường tầng 3, Tòa nhà Vinaconex 21 tại Ba La, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Hà Nội với sự tham dự của: 64 cổ đông/đại diện cổ đông, đại diện cho 10.527.058 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 87,73 % số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của toàn Công ty.

Đại hội đã nhất trí bầu:

**Đoàn chủ tịch gồm các ông:**

1. Ông Nguyễn Xuân Việt - Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch đoàn.
2. Ông Nguyễn Huy Cường - Thành viên HĐQT
3. Ông Ngô Văn Dũng - Thành viên HĐQT

**Đoàn thư ký gồm các ông/bà:**

1. Ông Nguyễn Mạnh Hà - Trưởng ban
2. Ông Hà Đức Tâm - Ủy viên

Sau khi nghe báo cáo và tiến hành thảo luận, Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua nghị quyết về các vấn đề sau:

**QUYẾT NGHỊ**

**I. Thông qua báo cáo của Ban Tổng giám đốc về tổng kết sản xuất kinh doanh năm 2017 và Phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2018:**

**1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:**

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ T/H so với K/H
I. Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	317	308	98%
II. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	250	210	84%

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ T/H so với K/H
III. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10	29	295%
IV. Tỷ lệ cổ tức	%	8%	0%	
V. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	15	8	54%
VI. Thu nhập bình quân người lao động/người/tháng	Ng.đồng	6.500	6.500	100%

## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện Năm 2017	Kế hoạch Năm 2018	Tỷ lệ K/H so với T/H
I. Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	308	359	117%
II. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	210	256	122%
III. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	29	14	48%
IV. Tỷ lệ cổ tức	%	0%	8%	
V. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	8	20	250%
VI. Thu nhập bình quân người lao động/người/tháng	Ng.đồng	6.500	6.600	102%

Đại hội đã biểu quyết đồng ý với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

### II. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị

Đại hội cổ đông thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị.

Đại hội đã biểu quyết đồng ý với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

### III. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát .

Đại hội cổ đông thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về các mặt hoạt động của Ban kiểm soát và Công ty.

Đại hội đã biểu quyết đồng ý với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

### IV. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017

ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam ( VAE)

### Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng tài sản	386.552.498.320
2	Vốn chủ sở hữu	120.775.665.837
3	Tổng Doanh thu	210.010.821.473
4	Lợi nhuận kế toán trước thuế	29.455.352.263

Đại hội đã biểu quyết đồng ý với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

#### V. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017

Đại hội đã thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2016 chuyển qua	Đồng	- 28.115.471.494
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2017	Đồng	28.927.306.506
3	LNST lũy kế còn lại được phép phân phối (1+2)	Đồng	811.835.012
4	Trả cổ tức cho năm 2017	Đồng	0
5	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	Đồng	694.808.512
6	Hoàn trả vào phần thặng dư cổ phiếu do chi phí phát hành cổ phần năm 2016	Đồng	117.026.500

Đại hội đã biểu quyết đồng ý với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

#### VI. Thông qua Phương án trả thù lao HĐQT, BKS

DHĐCĐ thông qua Phương án trả thù lao HĐQT, BKS:

##### Mức trả thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017

- 1 - Thù lao HĐQT: 0 đồng .
- 2 - Thù lao BKS: 0 đồng .

##### Mức thù lao dự kiến cho HĐQT, BKS năm 2018

- 1 - Thù lao HĐQT: 0 đồng .
- 2 - Thù lao BKS: 0 đồng .

Trong trường hợp lợi nhuận năm 2018 đạt vượt kế hoạch đề ra thì HĐQT sẽ căn cứ vào đó để trích thưởng cho các thành viên HĐQT và BKS với tổng giá trị không quá 0,5% doanh thu năm 2018.

Đại hội đã biểu quyết đồng ý với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

## VII. Thông qua việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán 2018

DHĐCĐ thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

Đại hội đã biểu quyết đồng ý với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

## VIII. Thông qua phương án sửa đổi điều lệ và ban hành quy chế nội bộ quản trị Công ty.

Đại hội đã thông qua phương án thay đổi điều lệ và ban hành quy chế nội bộ quản trị Công ty theo Tờ trình số 12 /2018/TT-HĐQT đính kèm

Đại hội đã biểu quyết đồng ý với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

## IX. Thông qua quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT

DHĐCĐ thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS.

Đại hội đã biểu quyết đồng ý với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

## X. Thông qua tờ trình về số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020:

DHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020 đối với các Ông: Ngô Văn Dũng, Ông Nguyễn Bá Hanh, Ông Vũ Đức Hạnh.

DHĐCĐ thông qua phương án giảm số lượng thành viên HĐQT từ 05 thành viên xuống còn 03 thành viên và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT cho nhiệm kỳ 2015-2020.

Đại hội đã biểu quyết đồng ý với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

## XI. Thông qua danh sách đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020.

DHĐCĐ thông qua Danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT cho 02 năm còn lại (2018-2020) của nhiệm kỳ 2015-2020.

Đại hội đã biểu quyết đồng ý với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

## KẾT QUẢ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2015 - 2020

Danh sách trúng cử vào Hội đồng Quản trị như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	TỶ LỆ
1	Nguyễn Minh Hùng	10.427.014	99,05%

Nghị quyết này được lập và thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên

năm 2018 của Công ty Cổ phần Vinaconex 21 vào hồi 11h 30 ngày 27/04/2018 với tỷ lệ biểu quyết nhất trí thông qua là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Nghị quyết có hiệu lực ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vinaconex 21 có trách nhiệm tổ chức, lãnh đạo Công ty thực hiện các nội dung của bản Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Các TV HĐQT, BKS;
- Các cổ đông;
- Lưu VT.

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**Chủ tọa Đại hội**



**NGUYỄN XUÂN VIỆT**



**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 21**

**Tên tổ chức:** Công ty Cổ phần Vinaconex 21.

**Trụ sở chính:** Phố Ba La - Phường Phú La - Quận Hà Đông - Hà Nội.

**Giấy chứng nhận ĐKKD:** Số 0500236902 đăng ký thay đổi lần thứ 09 ngày 08 tháng 06 năm 2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

**Thời gian tổ chức:** Từ 8<sup>h</sup>00 đến 11<sup>h</sup>30 ngày 27 tháng 04 năm 2018

**Địa điểm tổ chức:** Hội trường tầng 3, Tòa nhà Vinaconex 21, Ba La, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Hà Nội

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 27 tháng 04 năm 2018, tại Tầng 3 – Tòa nhà Vinaconex 21, Phố Ba La - Phường Phú La - Quận Hà Đông - Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Vinaconex 21 được khai mạc:

**I. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

**A. Chủ tịch đoàn:**

- Ông : *Nguyễn Xuân Việt* - Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch đoàn.
- Ông : *Nguyễn Huy Cường* - Thành viên HĐQT
- Ông : *Ngô Văn Dũng* - Thành viên HĐQT

**B. Ban thư ký:**

- Ông : *Nguyễn Mạnh Hà* - Trưởng ban
- Ông : *Hà Đức Tâm* - Ủy viên

**C. Ban kiểm phiếu biểu quyết:**

- Ông : *Nguyễn Hữu Khánh* - Trưởng ban
- Ông : *Phạm Văn Tú* - Thành viên
- Ông : *Khuất Văn Ninh* - Thành viên
- Ông : *Phạm Xuân Trường* - Thành viên

**D. Đại biểu là cổ đông có quyền biểu quyết:**



- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty: 11.999.789 cổ phần
- Tổng số cổ phần tham dự tại Đại hội có quyền biểu quyết 10.527.058 cổ phần
- Tổng số cổ phần tham dự tại Đại hội có quyền biểu quyết đạt tỷ lệ: 87,73%

## II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI.

Đại hội đã thảo luận và thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về tổng kết sản xuất kinh doanh năm 2017 và Phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2018;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2017 và định hướng năm 2018;
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018;
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán;
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận;
- Phương án trả thù lao cho HĐQT và ban kiểm soát;
- Thông qua phương án sửa đổi điều lệ và ban hành quy chế quản trị nội bộ Công ty
- Thông qua nguyên tắc, thể lệ biểu quyết tại đại hội đồng cổ đông năm 2018.
- Thông qua tờ trình về số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020
- Thông qua quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Xuân Việt đọc đơn từ nhiệm các thành viên HĐQT và tờ trình giới thiệu thành viên HĐQT
- Thông qua danh sách đề cử thành viên HĐQT
- Đại hội tiến hành biểu quyết các tờ trình xin ý kiến
- Đại hội tiến hành bầu cử bổ sung thành viên HĐQT

## III. DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI

### A. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO TRƯỚC ĐẠI HỘI

1. Ông : Nguyễn Hải Hiệp trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông như sau:  
 Tổng số cổ đông, đại biểu cổ đông tham dự Đại hội là 64 người, sở hữu/đại diện sở hữu 10.527.058 cổ phần chiếm 87,73% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
2. Ông Nguyễn Hải Hiệp giới thiệu danh sách Đoàn chủ tịch.  
 Đại hội thông qua danh sách Đoàn chủ tịch
3. Ông Nguyễn Hải Hiệp giới thiệu Ban thư ký, Ban Kiểm phiếu.  
 Đại hội thông qua danh sách Thư ký đoàn, Ban Kiểm phiếu.
4. Ông Nguyễn Hải Hiệp thay mặt ban tổ chức thông qua chương trình nghị sự và quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội thông qua chương trình nghị sự và quy chế làm việc của Đại hội.

5. Ông Nguyễn Huy Cường thay mặt Ban Tổng giám đốc báo cáo tổng kết sản xuất kinh doanh năm 2017 và Phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2018.
6. Ông Nguyễn Xuân Việt thay mặt Hội đồng quản trị báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT năm 2017 và kế hoạch năm 2018.
7. Ông Nguyễn Hải Hiệp báo cáo về hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2017 và Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán 2018.
8. Ông Nguyễn Huy Cường trình bày báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2017, Phương án phân phối lợi nhuận chia cổ tức năm 2017 và mức thù lao cho HĐQT năm 2018
9. Ông Ngô Văn Dũng trình bày phương án sửa đổi điều lệ và ban hành quy chế quản trị Công ty.
10. Ông Ngô Văn Dũng đọc tờ trình về số lượng thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2015-2020 giảm từ 5 thành viên xuống còn 3 thành viên.
11. Ông Ngô Văn Dũng đọc tờ trình thông qua nguyên tắc, thể lệ biểu quyết tại đại hội đồng cổ đông năm 2018.
12. Ông Ngô Văn Dũng đọc tờ trình thông qua quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT.
13. Ông Nguyễn Xuân Việt đọc đơn từ nhiệm của 03 thành viên HĐQT và tờ trình giới thiệu thành viên HĐQT
14. Ông Ngô Văn Dũng đọc tờ trình thông qua danh sách đề cử thành viên HĐQT cho thời gian 02 năm còn lại 2018-2020 của nhiệm kỳ 2015-2020.
15. Đại hội tiến hành biểu quyết các tờ trình xin ý kiến
16. Đại hội tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT

## **B. ĐẠI HỘI THẢO LUẬN**

### **1. Ý kiến của cổ đông**

Ban lãnh đạo Công ty đã trả lời và giải đáp các câu hỏi của cổ đông về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch, phương hướng năm 2018;

## **C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH CỦA HĐQT**

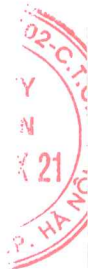
Kết quả biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình của HĐQT và BKS như sau:

<b>ST T</b>	<b>Nội dung biểu quyết</b>	<b>Kết quả biểu quyết</b>
1	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về tổng kết sản xuất kinh doanh năm 2017 và Phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2018	- Đồng ý: 10.524.662 phiếu, tỷ lệ: 99,977% - Không đồng ý: 622 phiếu, tỷ lệ: 0,006% - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0%
2	Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2017 và kế hoạch năm 2018	- Đồng ý: 10.524.662 phiếu, tỷ lệ: 99,977%



ST T	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết
		- Không đồng ý: 622 phiếu, tỷ lệ: 0,006% - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0%
3	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017	- Đồng ý: 10.524.662 phiếu, tỷ lệ: 99,977% - Không đồng ý: 622 phiếu, tỷ lệ: 0,006% - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0%
4	Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2018	- Đồng ý: 10.524.662 phiếu, tỷ lệ: 99,977% - Không đồng ý: 662 phiếu, tỷ lệ: 0,006% - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0%
5	Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán	- Đồng ý: 10.522.973 phiếu, tỷ lệ: 99,961% - Không đồng ý: 622 phiếu, tỷ lệ: 0,006% - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0%
6	Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017	- Đồng ý: 10.524.650 phiếu, tỷ lệ: 99,977% - Không đồng ý: 662 phiếu, tỷ lệ: 0,006% - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0%
7	Phương án trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2018	- Đồng ý: 10.524.662 phiếu, tỷ lệ: 99,977% - Không đồng ý: 662 phiếu, tỷ lệ: 0,006% - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0%
8	Phương án sửa đổi điều lệ và ban hành quy chế nội bộ về quản trị Công ty	- Đồng ý: 10.524.662 phiếu, tỷ lệ: 99,977% - Không đồng ý: 662 phiếu, tỷ lệ: 0,006% - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0%
9	Thông qua tờ trình về số lượng thành viên HĐQT cho 02 năm còn lại 2018-2020 của nhiệm kỳ nhiệm kỳ 2015-2020	- Đồng ý: 10.524.662 phiếu, tỷ lệ: 99,977% - Không đồng ý: 662 phiếu, tỷ lệ: 0,006% - Có ý kiến khác: 0 phiếu, tỷ lệ: 0%
10	Thông qua nguyên tắc, thể lệ biểu quyết tại đại hội đồng cổ đông năm 2018.	- Đồng ý: 10.524.662 phiếu, tỷ lệ 99,977% - Không đồng ý: 662 phiếu, tỷ lệ: 0,006 % - Có ý kiến khác: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %
11	Thông qua quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT	- Đồng ý: 10.524.662 phiếu, tỷ lệ 99,977% - Không đồng ý: 0 phiếu, tỷ lệ: 0,006 % - Có ý kiến khác: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %
12	Thông qua danh sách đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT	- Đồng ý: 10.524.662 phiếu, tỷ lệ: 99,977 % - Không đồng ý: 662 phiếu, tỷ lệ: 0,006 % - Có ý kiến khác: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %

#### D. BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT 2015 - 2020



Danh sách trúng cử vào Hội đồng Quản trị như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	TỶ LỆ
1	Nguyễn Minh Hùng	10.427.014	99,05%

**E. THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI:**

Ông Nguyễn Mạnh Hà đại diện Thư ký đoàn thông qua Biên bản Đại hội. Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội đạt kết quả 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Biên bản được lập và thông qua vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 27 tháng 04 năm 2018.

**ĐOÀN CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Xuân Việt*

Thành viên



*Nguyễn Huy Cường*

Thành viên



*Ngô Văn Dũng*

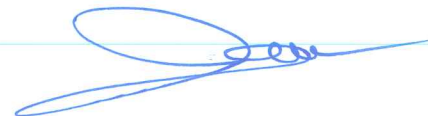
**BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

Trưởng ban



*Nguyễn Mạnh Hà*

Thành viên



*Hà Đức Tâm*

CÔNG TY CỔ PHẦN  
VINACONEX 21

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Số: 12/2018/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2018

## TỜ TRÌNH

(V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty)

Kính gửi: Các Quý cổ đông Công ty Cổ phần Vinaconex 21

### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành
- Luật Chứng Khoán đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn quản trị công ty ngày 06/06/2017;
- Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn quản trị công ty ngày 06/06/2017;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vinaconex 21;

Ngày 22/09/2017, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 95/2017/TT-BTC (có hiệu lực từ ngày 06/11/2017) hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. Theo đó, Công ty đại chúng tham chiếu Điều lệ mẫu tại Thông tư này để xây dựng điều lệ công ty, đảm bảo tuân thủ quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và Nghị định 71. Ngoài ra, Thông tư 95/2017/TT-BTC cũng ban hành mẫu Quy chế nội bộ về quản trị công ty đại chúng để doanh nghiệp tham chiếu và áp dụng.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn quản trị công ty ngày 06/06/2017 và Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP.

Các điểm khác biệt về quản trị công ty giữa Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty cũ so với Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty mới được tóm tắt trong bảng dưới đây:

Lưu ý khi đọc bản so sánh:

- Gạch ngang và in đậm: được lược bỏ trong điều lệ mới;
- In nghiêng: được bổ sung trong điều lệ mới.

STT	Vấn đề	Điều lệ, Quy chế quản trị cũ	Điều lệ, Quy chế quản trị mới
1	Người có liên quan	Người có liên quan là những cá nhân, tổ chức được quy định tại Điều 6.34 của Luật Chứng Khoán	Người có liên quan là những cá nhân, tổ chức được quy định tại Điều 4.17 của Luật Doanh Nghiệp và Điều 6.34 của Luật Chứng Khoán. <i>Danh sách người có liên quan của người nội bộ được bổ sung thêm vợ/chồng của anh/chị em ruột của người nội bộ.</i> [Điều 1.f Điều lệ mẫu]
2	Quy chế nội bộ về quản trị công ty	Hội đồng quản trị ( HĐQT ) chịu trách nhiệm về việc xây dựng và <u>ban hành quy chế nội bộ về quản trị công ty.</u>	Quy chế nội bộ về quản trị công ty được Hội đồng quản trị xây dựng, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. [Điều 7.1 Nghị định 71]
3	Công bố thông tin cuộc họp ĐHCĐ	Không quy định	Công ty đại chúng phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng [Điều 8.1 Nghị định 71]
4	Áp dụng công nghệ thông tin để tổ chức ĐHCĐ	Không quy định	Công ty đại chúng quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty về việc áp dụng các công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu, bao gồm hướng dẫn cổ đông biểu quyết thông qua họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 140 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty [Điều 8.3 Nghị định 71]
5	CBTT về ứng viên thành viên HĐQT	Không quy định	Công ty sẽ thực hiện ghi nhận biểu quyết bằng thư điện tử của các cổ đông từ Đại hội đồng cổ đông sau Đại hội này.  Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp

STT	Vấn đề	Điều lệ, Quy chế quản trị cũ	Điều lệ, Quy chế quản trị mới
6	Tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên của HĐQT	<u>Chủ tịch HĐQT không thể đồng thời là Giám Đốc (Tổng Giám Đốc) trừ trường hợp được chấp thuận từng năm bởi cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên.</u>	<i>Đại hội đồng có đồng trạng thông tin điện tử của Công ty để có đồng có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu.</i> [Điều 11.1 Nghị định 71]  <i>Chủ tịch của HĐQT không thể đồng thời là Giám Đốc (Tổng Giám Đốc) của cùng một công ty đại chúng. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày 1 tháng 8 năm 2020.</i>  <i>Thành viên Hội đồng quản trị của 01 công ty đại chúng không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày 1 tháng 8 năm 2019.</i> [Điều 12.2 và 12.3 Nghị định 71]
7	Thành phần HĐQT	Cơ cấu của HĐQT phải đảm bảo sự cân bằng giữa các thành viên có chuyên môn và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, và ngành nghề kinh doanh của công ty.	Cơ cấu Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của công ty và có xét yếu tố về giới. [Điều 13.1 Nghị định 71]
8	Thành phần HĐQT	<u>Nếu một thành viên HĐQT không thể tiếp tục đảm nhiệm công việc, HĐQT có thể bổ nhiệm một người khác để làm thành viên HĐQT</u> tam thời theo quy định tại điều lệ công ty. <u>Việc bầu mời thành viên HĐQT thay thế phải được tiến hành trong cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất.</u>	<i>Không có quy định tương đương</i>  <i>Việc bổ nhiệm một người khác làm thành viên HĐQT phải được thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông</i>
9	Báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT	Không có quy định tương đương	<i>Hàng năm, Hội đồng quản trị yêu cầu thành viên độc lập có báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị và báo cáo đánh giá này có thể được công bố tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.</i> [Điều 16.3 Nghị định 71]
10	Người phụ trách quản trị công ty	HQĐT phải bổ nhiệm ít nhất một Thư ký công ty có hiểu biết về pháp luật để đảm bảo hiệu quả của việc quản lý công ty.	<i>Hội đồng quản trị của công ty nhiệm ý phải bổ nhiệm ít nhất 01 người làm các nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị công ty. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 152 Luật doanh nghiệp.</i>

STT	Vấn đề	Điều lệ, Quy chế quản trị cũ	Điều lệ, Quy chế quản trị mới
11	Tiêu chuẩn, điều kiện của Kiểm soát viên	Kiểm soát viên không thể là thành viên hoặc nhân viên của một công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty	[Điều 18 Nghị định 71] Kiểm soát viên không thể là thành viên hoặc nhân viên của một công ty kiểm toán độc lập đã kiểm toán báo cáo tài chính của công ty trong 3 năm liền trước đó [Điều 20.2 Nghị định 71]
12	Tiêu chuẩn, điều kiện của Kiểm soát viên	Không quy định	Trưởng Ban Kiểm Soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp, và phải làm việc chuyên trách tại công ty. [Điều 20.4 Nghị định 71] [Quy định này được đưa sang từ Điều 163.2 của Luật Doanh Nghiệp]
13	Ngoại lệ liên quan tới Các giao dịch với người có liên quan	Công ty đại chúng không thể cung cấp các khoản vay và bảo lãnh đối với thành viên của HĐQT, thành viên của Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), những người quản lý khác và những người có liên quan của những người đó trừ khi được chấp thuận bởi ĐHĐCĐ. Công ty đại chúng không thể cung cấp các khoản vay và bảo lãnh cho các cổ đông và những người có liên quan của họ.	<i>Trong trường hợp công ty đại chúng là tổ chức tín dụng thì được phép cung cấp các khoản vay và bảo lãnh cho các cổ đông là cá nhân và những người liên quan của họ.</i> <i>Công ty đại chúng có thể cung cấp các khoản vay và bảo lãnh cho các cổ đông là tổ chức và những người có liên quan là cá nhân của các cổ đông đó trong các trường hợp sau: (1) công ty đại chúng là tổ chức tín dụng, hoặc (2) cổ đông là công ty con mà cổ phần hoặc phần vốn góp của công ty đó không được sở hữu bởi Nhà Nước; và đã mua cổ phần, góp vốn vào công ty đại chúng trước ngày 11 tháng 7 năm 2015 theo quy định tại Điều 16.6 của Nghị Định 96/2015.</i> <i>Công ty đại chúng có thể cung cấp các khoản vay và bảo lãnh đối với những người người; có liên quan là tổ chức của các cổ đông trong các trường hợp sau: (1) công ty đại chúng là tổ chức tín dụng; (2) công ty đại chúng và tổ chức là người có liên quan là các công ty trong cùng một tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty; và ĐHĐCĐ hoặc HĐQT chấp thuận giao dịch này theo quy định tại điều lệ công ty; hoặc (3) các trường hợp khác được quy định theo luật.</i> <i>Công ty đại chúng có thể cung cấp các khoản vay và bảo lãnh cho các</i>

STT	Vấn đề	Điều lệ, Quy chế quản trị cũ	Điều lệ, Quy chế quản trị mới
14	Các quy định liên quan tới công bố thông tin	Không có quy định tương đương	<p>thành viên của HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc (Tổng giám đốc), và những nhân viên quản lý khác, và những người liên quan của các đối tượng trên trong các trường hợp sau: (1) công ty đại chúng và tổ chức là người có liên quan là các công ty trong cùng một tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty; (2) ĐHĐCĐ chấp thuận các giao dịch này; hoặc (3) các trường hợp khác theo quy định của luật.</p> <p>Trừ trường hợp được chấp thuận bởi ĐHĐCĐ, Công ty đại chúng không được thực hiện các giao dịch với tổng giá trị giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất với các chủ thể sau: (1) các thành viên của HĐQT, kiểm soát viên, Giám đốc (Tổng Giám đốc), những người quản lý khác, và những người có liên quan của các đối tượng này; (2) cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty đại chúng, và những người của họ; hoặc (3) các doanh nghiệp liên quan tới các đối tượng được quy định tại Điều 159.2 của Luật Doanh Nghiệp.</p> <p>[Điều 26 Nghị định 71]</p>
15	Các quy định liên quan tới công bố thông tin	Không có quy định tương đương	<p>Tiền lương của Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</p> <p>[Điều 31 Nghị định 71]</p> <p>1. Công ty đại chúng phải xây dựng và ban hành quy chế về công bố thông tin của công ty theo quy định tại Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn.</p> <p>2. Công ty đại chúng phải có ít nhất một nhân viên công bố thông tin. Nhân viên công bố thông tin của công ty đại chúng có trách nhiệm sau:</p> <p>a) Công bố các thông tin của công ty với công chúng đầu tư theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;</p> <p>b) Công khai tên, số điện thoại làm việc để cổ đông liên hệ.</p>

STT	Vấn đề	Điều lệ, Quy chế quản trị cũ	Điều lệ, Quy chế quản trị mới
16	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	<b>Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b> Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc.	[Điều 33 Nghị định 71] <b>Điều 23. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b> 3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.
17	Về thẩm quyền quyết định thực hiện, sửa đổi, hủy bỏ các hợp đồng lớn	Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, <b>Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh)</b>	Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 149 Luật doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 1, khoản 3 Điều 162 Luật doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, <b>Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng của Công ty.</b> <b>Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.</b> Hợp đồng lớn được coi là hợp đồng với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất và phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc thực hiện, sửa đổi, hủy bỏ. [Điều 15.2n, Điều 28.3c Điều lệ mẫu tại Thông tư 95]
18	Cơ sở bãi miễn thành viên HĐQT	Không quy định	Cung cấp thông tin cá nhân sai nghiêm trọng khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị [Điều 26.3f Điều lệ mẫu tại Thông tư 95]
19	Tạm ứng cổ tức	<b>Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của công ty</b>	Bỏ nội dung này
20	Cuộc họp của Hội đồng quản trị	Không quy định	Thành viên Hội đồng quản trị có thể gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải được trong phong bì kín và phải



STT	Vấn đề	Điều lệ, Quy chế quản trị cũ	Điều lệ, Quy chế quản trị mới
21	Đề cử ứng viên Ban kiểm soát	<p><u>Các cổ đông có quyền góp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.</u></p>	<p>được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả người dự họp.</p> <p>[Điều 30.10 Điều lệ mẫu tại Thông tư 95]</p> <p><i>Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 25 Điều lệ này.</i></p> <p>Tức là việc đề cử Kiểm soát viên thực hiện tương tự việc đề cử thành viên HĐQT bao gồm việc công bố thông tin ứng viên và việc góp phiếu đề cử [Điều 36.1 Điều lệ mẫu tại Thông tư 95]</p>

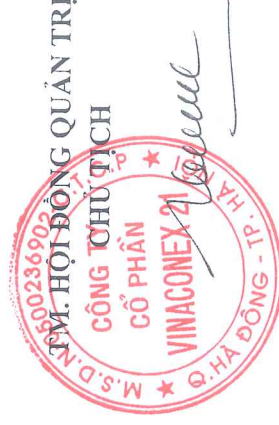
Trên đây là những nội dung cơ bản sửa đổi điều lệ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

*Trân trọng cảm ơn!*

Nơi gửi:

- Các Cổ đông;
- HĐQT, BKS; BGD;
- Lưu HHS



NGUYỄN XUÂN VIỆT

**PHỤ LỤC SỐ 03**  
**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Đông, ngày 27 tháng 04 năm 2018

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**  
**- Sở Giao dịch chứng khoán**

1/ Họ và tên : Nguyễn Minh Hùng

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 05/12/1978

4/ Nơi sinh: Gia Lâm – Hà Nội

5/ Số CMND: 111403265

Ngày cấp: 13/07/2011

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: 171 đường Lê Lợi, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, TP Hà Nội

9/ Số điện thoại: 0985.190.713

10/ Địa chỉ email: [minhhung2018@gmail.com](mailto:minhhung2018@gmail.com)

11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Ủy viên hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vinaconex 21

12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng phòng TCHC - Công ty cổ phần xây dựng Khu Nam Hà Nội

13/ Số CP nắm giữ: 10 cổ phần , chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: *không*

+ Cá nhân sở hữu : *10 cổ phần*

14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): *không*

15/ Danh sách người có liên quan của người khai:

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ
1	Nguyễn Thị Châm	030155000276, ngày cấp 07/10/2015 tại cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	0	Mẹ đẻ
2	Nguyễn Thị Mai	001185015470 cấp ngày 14/12/2016 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	649	Vợ
3	Nguyễn Linh Chi	Còn nhỏ	0	Con
4	Nguyễn Hồng Phong	Còn nhỏ	0	Con
5	Nguyễn Minh Cường	111403264 cấp ngày 16/12/2010 tại Công an thành phố Hà Nội	0	Em ruột
6	Nguyễn Thị Minh Phúc	001183011342 cấp ngày 02/11/2015 tại cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	0	Em ruột

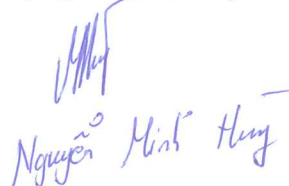
16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI KHAI**

(Ký, ghi rõ họ tên)

  
Nguyễn Minh Hưng